

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH TƯỜNG
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày 23 tháng 4 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH TƯỜNG, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Triền;
- Ông Phùng Văn Thông;

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị An – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường UBND xã Kim Xá, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 15/7/1975 tại xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1941; có vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1974; con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 04/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Tường, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Cao Anh C, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn Phú Trung A, xã Thượng Trung, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Dương Văn L, sinh năm 1963; nơi cư trú: thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 25 phút ngày 29/12/2023, tại khu vực gần ngã 3 thuộc thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, Công an huyện Vĩnh Tường phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T, sinh năm 1975, trú tại: thôn P, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ, tạm giữ gồm:

Thu tại tay trái T đang cầm 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu đỏ bên trong có 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng, T khai nhận đó là gói ma túy Heroine của T vừa mua được với giá 300.000đ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật ký hiệu A1.

Căn cứ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của T, cùng ngày 29/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại thôn P, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 29/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định trưng cầu giám số 716, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành giám định để xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1 thu giữ của T.

Tại bản kết luận giám định số 32/KL-KTHS ngày 02/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1894g (Không phải một tám chín bốn gam, không kể bao bì) loại Heroine (Heroin).

Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1=0,1364 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 3457” trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Ngày 04/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã thông báo Kết luận giám định nêu trên cho Nguyễn Văn T, T đồng ý và không có ý kiến gì.

Nguồn gốc ma túy Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 29/12/2023, T đi xe khách từ huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh để về nhà ở thôn P,

xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Khi đi đến địa phận tỉnh Vĩnh Phúc thì T nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy Heroine. Do biết một người đàn ông thường đứng bán ma túy tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 2A với đường đi UBND xã Việt Xuân thuộc thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường nên khi xe khách đi đến cây xăng thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa thì T xuống xe và đi bộ đến ngã ba thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa để tìm mua ma túy. Đến nơi, T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, mặc quần áo màu xanh, đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai, đang ngồi trên một chiếc xe mô tô màu đỏ (không gắn biển kiểm soát) dừng ở ven đường gần khu vực ngã ba, có đặc điểm giống với người bán ma túy nên T đi đến gặp người đàn ông này và hỏi: “Em có hàng không để cho anh một cái”, người này hiểu ý của T là muốn hỏi mua 01 gói ma túy Heroine nên đồng ý và nói “Có, giá ba trăm nghìn đồng anh nhé”. T hiểu ý của người này là giá 01 gói ma túy Heroine là 300.000đ nên lấy ra số tiền 300.000đ đưa cho người đàn ông trên. Người này cầm tiền T đưa rồi đưa lại cho T 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu đỏ, bên trong có 01 gói ma túy Heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. T cầm túi ma túy vừa mua được ở tay trái rồi đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 2A về phía xã Bồ Sao để tìm nơi sử dụng. Tuy nhiên, khi T vừa đi được khoảng 30m thì lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường đang làm nhiệm vụ, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ của T các vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 21 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 0,1894 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân và không có lời bào chữa, ý kiến tranh luận nào khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ân hận về việc làm của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 10 giờ 25 ngày 29/12/2023, tại đoạn đường QL2A gần ngã ba thuộc thôn Hòa Loan, xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép 0,1894 gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại tay trái T đang cầm 01 túi nilon không màu, miệng túi có mép vuốt màu đỏ bên trong có 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 0,1894 gam ma túy Heroine.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ được, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ nhận thức hiểu biết về tác hại của ma túy, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Từ việc sử dụng, mua bán ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp tài sản, giết người ... nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải là hình phạt tù trong một thời gian nhất định, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T ngày 29/12/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng chưa xác định được là ai, ở đâu nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu A1=0,1364 gam là ma túy Heroine, cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 29/12/2023.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật A1 = 0,1364 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định (Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo;
- Lưu HS+Vp.

Lê Thị Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS+Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Lê Thị Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Huyền

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- THA huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huyền

